SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG TRỊ

BẢN TIN

THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số 11.2024



THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH LÀM VIỆC VỚI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



Công bố và trao Quyết định chứng nhận Hệ thống quản lý tích hợp



Thẩm định nội dung 5 nhiệm vụ khoa học và công nghệ

TRONG SỐ NÀY

TIN TỨC - SỰ KIỆN

01 Thường trực HĐND tỉnh làm việc với Sở Khoa học và Công nghệ

02 Thẩm định nội dung 5 nhiệm vụ khoa học và công nghệ

03 Công bố và trao quyết định chứng nhận Hệ thống quản lý tích hợp

04 Kiểm tra định kỳ tiến độ thực hiện 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN

05 Kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh: Phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở các xã, thị trấn biên giới tỉnh Quảng Trị

KHỞI NGHIỆP - ĐỔI MỚI VÀ SÁNG TẠO

06 48 Ý Tưởng/Dự án tham gia vòng sơ khảo Cuộc thi "Khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo" tỉnh Quảng Trị năm 2024

07 Start-up tạo protein từ men vi sinh đoạt giải Nhất cuộc thi Khởi nghiệp sáng tạo quốc gia

VĂN BẢN MỚI

08 Quyết định số 3014/QĐ-UBND: Phát triển lúa hữu cơ gắn với liên kết theo chuỗi giá trị bền vững giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị



Đơn vị thực hiện:

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU, CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Địa chỉ: Đường Điện Biên Phủ, Phường Đông Lương, Tp. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Điện thoại: 0233. 3857030

THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH LÀM VIỆC VỚI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của HĐND tỉnh về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ HĐND tỉnh năm 2024, để chuẩn bị tốt nội dung kỳ họp thứ 28, chiều ngày 20/11/2024, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức làm việc với Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) về kết quả hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ năm 2025; tình hình triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh liên quan đến lĩnh vực KH&CN. Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Nguyễn Đăng Quang chủ trì buổi việc.



Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Nguyễn Đăng Quang phát biểu tại buổi làm việc. Ảnh: Hải Yến.

Tại buổi làm việc Sở KH&CN đã báo cáo: Kết quả thực hiện công tác quản lý nhà nước năm 2024, kế hoạch trọng tâm năm



Đồng chí Trần Ngọc Lân, TUV, Bí thư Đảng ủy Sở, Giám đốc Sở phát biểu tại buổi làm việc. Ảnh: Hải Yến

2025 của ngành. Việc lập kế hoạch và xây dựng đề xuất dự toán chi đầu tư phát triển, chi sự nghiệp khoa học và công nghệ từ ngân sách nhà nước hàng năm dành cho lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; theo dõi, kiểm tra việc sử dụng ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định của pháp luật. Kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 163/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2026; số 36/2024/NQ-HĐND ngày 10/5/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND; số 33/2024/NQ-HĐND ngày 10/5/2024 quy định mức chi lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ của Sở KH&CN cho biết, năm 2024, sở đã tập trung nguồn lực triển khai thực hiện

có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, những giải pháp trọng yếu, đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo (KHCN&ĐMST) trên địa bàn tỉnh.

Tính đến tháng 11/2024, trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện 43 nhiệm vụ KH&CN các cấp, trong đó có 40 nhiệm vụ chuyển tiếp từ các năm 2022, 2023 và 3 nhiệm vụ đã phê duyệt thực hiện năm 2024. Có 15 nhiệm vụ đã phê duyệt danh mục đang tiến hành thẩm định nội dung để thực hiện.

Các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển KHCN&ĐMST tiếp tục được hoàn thiện, từng bước tạo hành lang pháp lý chặt chẽ và thuận lợi trong triển khai các nhiệm vụ KH&CN, góp phần nâng cao năng lực nội sinh của ngành. Hoạt động của các đơn vị sự nghiệp ngày càng được nâng cao chất lượng, định hướng hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ KH&CN, sở đã thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với hoạt động KHCN&ĐMST. Số lượng các đề tài, dự án nghiên cứu thành công được nhân rộng phục vụ sản xuất và đời sống ngày càng tăng. Đến nay, Sở KH&CN đã làm chủ và sẵn sàng chuyển giao cho người dân, doanh nghiệp trên 70 quy trình công nghệ.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND ngày 9/12/2021 của HĐND tỉnh về quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2026 và Nghị quyết số 36/2024/NQ-HĐND ngày 10/5/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 163, từ năm 2022 đến nay, sở đã tham mưu phê duyệt kinh phí hỗ trợ thực hiện chính sách với hơn 3,5 tỉ đồng đối với 115 dự án/doanh nghiệp.

Trên cơ sở Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/1/2023 của Bộ Tài chính và Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 8/5/2023 của Bộ KH&CN, sở đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 10/5/2024 Quy định mức chi lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn Quảng Trị nhằm tháo gỡ khó khăn của cơ quan, đơn vị khi lập dự toán, chi trả và quyết toán kinh phí thực hiện các nội dung của nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và cấp cơ sở.

Tranh thủ vốn đầu tư của các chương trình, dự án KH&CN cấp quốc gia. Thúc đẩy, khuyến khích khu vực tư nhân và doanh nghiệp đầu tư cho KH&CN và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh hợp tác công tư nhằm khuyến khích doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào các hoạt động đổi mới sáng tạo.

Triển khai nhiệm vụ năm 2025, Sở KH&CN tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển KH, CN và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 và các nhiệm vụ được giao trong Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tăng cường công tác nghiên cứu, chuyển giao và nhân rộng các kết quả KH&CN vào thực tiễn sản xuất và đời sống. Chú trọng ứng dụng công nghệ cao, các công nghệ chủ chốt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát triển và ứng dụng rộng rãi công nghệ sinh học trong các ngành, lĩnh vực. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh,...

Kết luận buổi làm việc, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Nguyễn Đăng Quang nhấn mạnh: Khoa học và Công nghệ phải luôn luôn là lĩnh vực đi trước, đón đầu, làm động lực để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng thời đề nghị sở cần nghiên cứu cơ cấu lại các chương trình, nhiệm vụ KH&CN theo chuỗi giá trị của sản phẩm, tạo giá trị gia tăng. Đi sâu nghiên cứu ứng dụng tiến bộ KH&CN để phát triển các cây trồng, con nuôi chủ lực của tỉnh theo hướng bền vững thông qua xây dựng thương hiệu, ứng dụng công nghệ cao, liên kết trong sản xuất nhằm tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế cao, đặc biệt là các sản phẩm trong Chương trình OCOP của tỉnh. Nghiên cứu lại các chính sách địa phương để trình cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh hợp lý với với quá trình phát triển KH&CN. Để có nguồn lực phát triển các đề tài, sáng kiến trong lĩnh vực KH&CN, đề nghị Sở Tài chính nghiên cứu bố trí thêm nguồn kinh phí cho lĩnh vực này. Bên cạnh đó, cần huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí để phát triển KH&CN./.

Hải Yến

THẨM ĐỊNH NỘI DUNG 5 NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Vừa qua, Hội đồng tư vấn Sở KH&CN đã tiến hành thẩm định nội dung và thống nhất triển khai thực hiện đối với 02 đề tài KH&CN cấp tỉnh và 03 dự án/đề tài KH&CN cấp cơ sở.

1. Đề tài cấp tỉnh "Lịch sử truyền khẩu chưa được khám phá về phụ nữ Quảng Trị trong chiến tranh chống Mỹ" do TS. Lê Si Na là chủ nhiệm, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Trị chủ trì thực hiện. Thời gian thực hiện: 24 tháng (10/2024 - 10/2026).

Đề tài hướng đến mục tiêu xây dựng bộ sử liệu độc đáo, đa dạng về phụ nữ Quảng Trị trong chiến tranh chống Mỹ để bổ sung vào nguồn tư liệu của tỉnh, quốc gia, quốc tế trong lịch sử nghiên cứu chiến tranh Việt Nam nói chung và mảnh đất con người Quảng Trị



Ông Trần Ngọc Lân, Chủ tịch Hội đồng phát biểu tại phiên họp. Ảnh: Hải Yến.



Thông qua đề tài, tuyên truyền về truyền thống phụ nữ Quảng Trị; giáo dục tình yêu quê hương đất nước và khát vọng yêu chuộng hòa bình.

nói riêng. Thông qua đề tài, tuyên truyền về truyền thống phụ nữ Quảng Trị; giáo dục tình yêu quê hương đất nước và khát vọng yêu chuộng hòa bình.

Theo đó, đơn vị thực hiện sẽ triển khai các nội dung: Thống kê và rà soát danh sách các phụ nữ có tham gia trong kháng chiến chống Mỹ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 1955-1975 hiện vẫn đang còn sống ở trong và ngoài tỉnh và biết được những câu chuyện kể về phong trào kháng chiến, những trận đánh, kỷ niệm có ý nghĩa lịch sử sâu sắc. Hội thảo lấy ý kiến chuyên gia, nhà quản lý để thẩm định Kế hoạch về nội dung cần phỏng vấn và rà soát để chốt lịch hẹn 200 nhân chứng còn sống được chọn để tham gia phỏng vấn. Tổ chức phỏng vấn ghi hình trực tiếp các chị em phụ nữ tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã lựa chọn (thực hiện 200 cuộc phỏng vấn). Hoàn thiện các thước phim ghi hình, ghi âm để tổng hợp thông tin, tư liệu. Biên soạn sách chuyên luận: Phụ nữ Quảng Trị trong chiến tranh chống Mỹ - Những câu chuyện truyền khẩu độc đáo chưa khám phá. Biên soạn sách "Lịch sử truyền khẩu chưa được khám phá về người phụ nữ Quảng Trị trong chiến tranh chống Mỹ". Phối hợp với đài truyền hình Quảng Trị xây dựng phóng sự về đề tài: Phụ nữ

Quảng Trị trong chiến tranh chống Mỹ cứu nước.

Sản phẩm dự kiến của đề tài như: Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát lập danh sách chung về đối tượng phụ nữ Quảng Trị có tham gia chiến tranh chống Mỹ hiện đang còn sống ở địa bàn trong và ngoài tỉnh. Thống kê danh sách 200 đối tượng phụ nữ Quảng Trị có tham gia chiến tranh chống Mỹ trên địa bàn trong và ngoài tỉnh có đủ điều kiện và nhận lời tham gia phỏng vấn, hiện đang còn sống ở địa bàn trong và ngoài tỉnh. Video, file ghi âm các cuộc phỏng vấn. Tập sách thứ nhất: Phụ nữ Quảng Trị trong chiến tranh chống Mỹ - những câu chuyện truyền khẩu độc đáo chưa khám phá. Tập sách thứ hai: "Lịch sử truyền khẩu chưa được khám phá về người phụ nữ Quảng Trị trong chiến tranh chống Mỹ". Biên bản các cuộc Hội thảo khoa học lấy ý kiến chuyên gia;…

2. Đề tài KH&CN cấp tỉnh "Điều tra, đánh giá sản lượng và khả năng sản xuất - kinh doanh cà phê tại địa bàn tỉnh Quảng Trị phục vụ thu hút dự án đầu tư phát triển". Đề tài do ThS. Nguyễn Quang Hải làm chủ nhiệm, Trung tâm Điều tra, quy hoạch, thiết kế nông lâm Quảng Trị chủ trì. Thời



Đơn vị chủ trì báo cáo trước Hội đồng.

gian thực hiện 24 tháng (01/2025 - 12/2026).

Đề tài hướng đến mục tiêu điều tra, khảo sát đánh giá đúng thực trạng tình hình sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ về cây cà phê và đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm tham mưu Lãnh đạo tỉnh hoạch định các chủ trương, chính sách, quy hoạch vùng sản xuất thâm canh phục vụ thu hút các dự án đầu tư phát triển cây cà phê giai đoạn 2025 - 2035.

Sản phẩm dự kiến của đề tài gồm: Điều tra, đánh giá sản lượng và khả năng sản xuất - kinh doanh cà phê tại địa bàn tỉnh Quảng Trị phục vụ thu hút dự án đầu tư phát triển; bản đồ, sơ đồ quy hoạch vùng sản xuất thâm canh cà phê trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025 - 2035; 03 chuyên đề về kết quả điều tra (khảo sát thực tế đánh giá thực trạng về tình hình quy hoạch, phát triển sản xuất cây cà phê trên địa bàn tỉnh, chuyên đề nghiên cứu đánh giá thực trạng về tình hình sản xuất - thu mua - chế biến, kinh doanh - dịch vụ các sản phẩm cà phê trên địa bàn tỉnh và chuyên đề xây dựng luận cứ khoa học làm cơ sở phục vụ công tác quy hoạch phát triển các vùng sản xuất thâm canh cây cà phê chất lượng cao, nhằm kêu gọi thu hút các dự án đầu tư phát triển giai đoạn 2025 - 2035); 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành hoặc đặc san của KH&CN.

3. Dự án KHCN cấp cơ sở "Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình trồng Chanh không hạt (Citrus latifolia) tại tỉnh Quảng Trị theo tiêu chuẩn VietGap" do KS.Hà Thu Hiền làm chủ nhiệm, Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao Công nghệ và Đổi mới sáng tạo chủ trì thực hiện. Thời gian thực hiện: 30 tháng (10/2024 - 03/2027).

Dự án hướng đến mục tiêu ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình trồng Chanh không hạt nhằm chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững và xây dựng Nông thôn mới.

Theo đó, đơn vị thực hiện sẽ triển khai các nội dung: Tìm hiểu, học tập kinh nghiệm mô hình trồng chanh không hạt ứng dụng tiến bộ kỹ thuật tại các tỉnh phía Bắc. Phối hợp với chính quyền địa phương huyện Hướng Hóa, huyện Hải Lăng khảo sát, lựa chọn địa điểm xây dựng mô hình trồng Chanh không hạt. Chuẩn bị cơ sở vật chất, nguyên vật liệu và triển khai xây dựng mô hình trồng Chanh không hạt, quy mô 02 ha. Theo dõi sinh trưởng, phát triển và đánh giá hiệu quả kinh tế của các mô hình. Tập huấn kỹ thuật nhân giống, trồng, chăm sóc và thu hoạch Chanh không hạt theo tiêu chuẩn VietGap.



Đơn vị chủ trì trình bày thuyết minh trước Hội đồng.

Dự kiến sản phẩm dự án đạt được gồm: 02 mô hình trồng cây Chanh không hạt theo tiêu chuẩn VietGap, quy mô 1 ha/mô hình, số lượng 1.250 cây. Cây sinh trưởng, phát triển tốt, ít bị sâu bệnh (tỉ lệ sống >85%). Mô hình đạt năng suất từ trung bình từ năm thứ 3 từ 20 - 25 tấn trái/ha/năm; quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc và thu hoạch Chanh không hạt theo tiêu chuẩn VietGap phù hợp với điều kiện tự nhiên của Quảng Trị.

4. Dự án KH&CN cấp cơ sở "Xây dựng quy trình công nghệ sản xuất đường Stevioside từ cây cỏ ngọt". Dự án do Tiến sĩ Chu Quang Truyền là chủ nhiệm, Viện hoá học các hợp chất thiên nhiên - Viện hàn lâm Khoa học công nghệ Việt Nam chủ trì thực hiện. Thời gian thực hiện: 24 tháng (10/2024 - 10/2026).

Dự án hướng đến mục tiêu xây dựng quy trình công nghệ sản xuất đường Stevioside từ cây cỏ ngọt. Theo đó, đơn vị thực hiện sẽ triển khai các nội dung: Hoàn thiện ổn định thông số và chất lượng, xây dựng tiêu chuẩn cho nguyên liệu đầu vào. Hoàn thiện quy trình xử lý nguyên liệu bao gồm: hoàn thiện quy trình sấy, nghiền nhỏ, đóng bao, bảo quản... Nghiên cứu



Ông Đào Ngọc Hoàng, Chủ tịch Hội đồng phát biểu tại phiên họp.

phương pháp chiết và thu nhận Stevioside từ cỏ ngọt. Nghiên cứu xây dựng quy trình sản xuất bột đường Stevioside thô từ cây cỏ ngọt quy mô pilot (là quy mô lớn hơn nhiều so với quy mô phòng thí nghiệm, nhưng nhỏ hơn quy mô sản xuất) dự kiến 10 kg nguyên liệu/mẻ x 3 lần. Xây dựng quy trình sản xuất đường Stevioside từ cây cỏ ngọt quy mô 500 kg nguyên liệu/mẻ. Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở sản phẩm và đăng ký lưu hành. Nghiên cứu, thiết kế nhãn mác, bao bì sản phẩm, lựa chọn chất liệu bao bì, hộp, quy cách đóng gói,… Tổ chức giới thiệu, quảng bá và thương mại sản phẩm.

Sản phẩm dự kiến đạt được của dự án gồm: Tiêu chuẩn cơ sở cho nguyên liệu cỏ ngọt đủ điều kiện để làm nguyên liệu cho quá trình sản xuất dường Stevioside thô. 10.000 túi đường cỏ ngọt (5g/túi). Quy trình sản xuất đường stevioside từ cây cỏ ngọt quy mô 500 kg nguyên liệu/mẻ. 01 Tiêu chuẩn cơ sở tự công bố. 01 giải pháp hữu ích được chấp thuận đơn đăng ký. 01 bài báo Đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước.

5. Dự án KH&CN cấp cơ sở "Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình trồng, chăm sóc thu hái cây Cỏ ngọt (Stevia rebaudiana) theo hướng hữu cơ tại huyện Hướng Hóa - Quảng Trị". Dự án do Trung tâm Nghiên cứu, Chuyển giao Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Quảng Trị chủ



Đơn vị chủ trì báo cáo trước Hội đồng.

trì, KS. Nguyễn Thị Minh Huyền chủ nhiệm, thời gian thực hiện: 24 tháng (09/2024 - 9/2026).

Dự án hướng đến mục tiêu ứng dụng Khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng cây Cỏ ngọt (Stevia rebaudiana) theo hướng hữu cơ, tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương, nâng cao giá trị sản phẩm gia tăng, góp phần vào quá trình xây dựng nông thôn mới.

Theo đó, đơn vị chủ trì sẽ thực hiện các nội dung và sản phẩm dự kiến gồm: Tìm hiểu, học tập kinh nghiệm kỹ thuật trồng chăm sóc cây Cỏ ngọt (Stevia rebaudiana) tại các tỉnh phía Bắc. Khảo sát lựa chọn địa điểm xây dựng mô hình trồng cây Cỏ ngọt (Stevia rebaudiana). Xây dựng mô hình trồng, chăm sóc, thu hái cây Cỏ ngọt (Stevia rebaudiana) theo hướng hữu cơ. Hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hái cây Cỏ ngọt theo hướng hữu cơ phù hợp với địa phương. Tập huấn chuyển giao kỹ thuật. Phân tích hoạt chất dược liệu của cây Cỏ ngọt (Thân lá cây đã phơi, sấy khô cây cỏ ngọt). Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án.

Sản phẩm dự kiến của dự án



Dự án hướng đến hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hái cây Cỏ ngọt theo hướng hữu cơ phù hợp với địa phương.

gồm: 02 mô hình (mỗi mô hình 01/ha) trồng cây Cỏ ngọt theo hướng hữu cơ, quy mô 2 ha, số lượng 220.000 cây. Cây sinh trưởng, phát triển tốt, ít bị sâu bệnh (tỉ lệ sống >85%). Mô hình đạt năng suất từ 15 tấn sản phẩm tươi/năm/ha. 01 quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch cây Cỏ ngọt theo hướng hữu cơ phù hợp với điều kiện vùng Hướng Hóa.

Hải Yến, Ánh Ngọc

CÔNG BỐ VÀ TRAO QUYẾT ĐỊNH CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ TÍCH HỢP

Thực hiện đề tài "Nghiên cứu, Ứng dụng tích hợp các hệ thống quản lý tiên tiến để nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm hàng hóa và khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên



Ông Nguyễn Hữu Thắng, Phó Giám đốc Sở (ở giữa khung hình) và Đại diện Công ty cổ phần chứng nhận và giám định quốc tế ISOCERT trao chứng nhận Hệ thống quản lý tích hợp cho 05 Doanh nghiệp tham gia đề tài. Ảnh: Hải Yến.

địa bàn tỉnh Quảng Trị", ngày 12/11/2024, Sở KH&CN Quảng Trị tổ chức Công bố và trao quyết định chứng nhận Hệ thống quản lý tích hợp: ISO 9001:2015, ISO 45001:2018; ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015; ISO 9001:2015 và ISO 22000:2018; ISO 9001:2015 và ISO 45001:2018 cho 05 Doanh nghiệp tại địa bàn tỉnh Quảng Trị (Công ty cổ phần Bình Điền Quảng Trị; Chi nhánh Tổng công ty cổ phần dệt may Hòa Thọ - Công ty may Hòa Thọ Đông Hà; Công ty TNHH MTV Ngọc Anh Quảng Trị; Công ty TNHH MTV Từ Phong; Công ty TNHH Dầu Khí Quảng Trị) Ông Nguyễn Hữu Thắng, Phó Giám đốc Sở chủ trì buổi Công bố và trao quyết định.

Công ty cổ phần chứng nhận và giám định quốc tế ISOCERT hỗ trợ đào tạo và đánh giá chứng nhận Hệ thống quản lý tích hợp tại 05 Doanh nghiệp nói trên. Đây là các doanh nghiệp đã tham gia thực hiện nhiệm vụ, được tư vấn xây dựng, áp dụng và chứng nhận Hệ thống quản lý tích hợp, góp phần nâng cao nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa. Từ đó, thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước./.

KIỂM TRA ĐỊNH KỲ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN 02 NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ

Sáng ngày 29/12/2024, Hội đồng KH&CN do Ông Đào Ngọc Hoàng, Phó Giám đốc Sở KH&CN Chủ trì, đã tiến hành kiểm tra định kỳ tiến độ thực hiện 02 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở do Trung tâm nghiên cứu, Chuyển giao Công nghệ và Đổi mới sáng tạo chủ trì.



Các thành viên Hội đồng kiểm tra tình hình thực tế tại mô hình trồng cây Đinh Lăng theo hướng GACP tại huyện Hướng Hóa. Ảnh: Hải Yến.

1. Dự án "Xây dựng mô hình trồng cây Đinh lăng (Polyscias fruticosa) theo hướng GACP tại huyện Hướng Hóa - Quảng Trị", KS. Nguyễn Hương làm chủ nhiệm.

Sau thời gian tìm hiểu và nghiên cứu, Trung tâm đã tổ chức học tập kinh nghiệm về sản xuất cây giống đinh lăng lá nhỏ bằng phương pháp giâm hom và kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch cây đinh lăng nguyên liệu cho 03 người trong thời gian 05 ngày; khảo sát đánh giá thực địa khu đất triển khai dự án cơ bản đảm bảo các chỉ tiêu phù hợp để trồng cây đinh lăng, Hợp tác xã đã đáp ứng yêu cầu về đối ứng và triển khai dự án. Trung tâm chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, nguyên vật liệu như: cày đất, phân bón, cây giống, lắp đặt hệ thống tưới nước theo quy mô: 02ha trồng 80.000 cây, cây sinh trưởng và phát triển ổn định, tỷ lệ sống >95%, chăm

sóc, bón phân, tưới nước, làm cỏ… cho cây theo đúng quy trình kỹ thuật, theo dõi tình hình sinh trưởng, phát triển và sâu bệnh hại trên cây đinh lăng. Trong thời gian tới, Trung tâm tiếp tục chăm sóc, bón phân, tưới nước, làm cỏ cho cây theo đúng quy trình kỹ thuật; theo dõi khả năng sinh trưởng, phát triển, tình hình sâu bệnh hại trên cây để có phương án điều chỉnh kịp thời; xây dựng mô hình sản xuất cây giống và tiếp tục thực hiện các nội dung khác theo tiến độ của dự án.

2. Đề tài "Nghiên cứu, xây dựng mô hình trồng thử nghiệm một số giống cây tía tô theo hướng GACP tại tỉnh Quảng Trị", CN. Nguyễn Ngọc Khánh làm chủ nhiệm.

Đề tài đã tổ chức 01 đợt học tập kinh nghiệm về sản xuất cây giống tía tô và kỹ thuật trồng, chăm sóc và thu hoạch cây tía tô nguyên liệu trên địa bàn tỉnh; tiến hành khảo sát, đánh giá thực địa khu đất triển khai đề tài cơ bản đảm bảo các chỉ tiêu phù hợp để trồng cây tía tô. Đồng thời, Hợp tác xã đáp ứng các yêu cầu về đối ứng và phối hợp triển khai xây dựng mô hình sản xuất cây giống và trồng thử nghiệm. Theo đó, đơn vị chủ trì đã kiểm tra 02 chỉ tiêu và 13 chỉ tiêu về đất trồng và nước tưới. Kết quả: 15 chỉ tiêu đều đảm bảo cho phép trồng các



Mô hình trồng thử nghiệm một số giống cây tía tô theo hướng GACP tại huyện Hướng Hóa. Ảnh: Ánh Ngọc.

xem tiếp trang 23

Kết quả thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp Tỉnh

PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GẮN VỚI ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH Ở CÁC XÃ, THỊ TRẤN BIÊN GIỚI TỈNH QUẢNG TRỊ

Trên cơ sở nội dung đề tài đã thực hiện, nhóm đề tài đã hoàn thành đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của thuyết minh đề tài bao gồm các báo cáo sau:

Chuyên đề 1: Xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở khu vực biên giới tỉnh Quảng Trị.

Chuyên đề 2: Báo cáo phân tích, đánh giá thực trạng và những vấn đề đặt ra trong việc phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Chuyên đề 3: Báo cáo tổng hợp những kinh nghiệm của các tỉnh Nghệ An, Kon Tum trong việc ban hành chủ trương và triển khai thực hiện phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Chuyên đề 4: Một số quan điểm cơ bản trong phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở khu vực biên giới tỉnh Quảng Trị trong thời kỳ mới.

Chuyên đề 5: Đề xuất các giải pháp để nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở khu vực biên giới tỉnh Quảng Trị, gồm:

Nhóm giải pháp về chủ trương, đường lối. (1) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước và chính quyền các cấp trong phát triển KT - XH gắn với đảm bảo QP, AN ở khu vực biên giới tỉnh Quảng Trị. (2) Thực hiện quy hoạch ổn định trong dài hạn về vấn đề phát triển KTXH gắn với đảm bảo QPAN ở khu vực biên giới tỉnh Quảng Trị. *(3) Tăng cường chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang đang công tác ở khu vực biên giới.*

Nhóm giải pháp cụ thể

Nhóm giải pháp cụ thể cho phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo an ninh, quốc phòng đối với các xã, thị trấn khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. (1) Cần lồng ghép, kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo an ninh, quốc phòng trong xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển KT - XH của vùng, địa phương; các huyện, xã, thị trấn khu vực biên giới. (2) Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu kinh tế, phân công lao động, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển các xã, thị trấn biên giới. (3) Tăng cường mối quan hệ giữa phát triển các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, công nghiệp, giao thông, bưu chính viễn thông, xây dựng cơ bản với bảo đảm QP, AN ở các xã, thị trấn biên giới. (4) Tăng cường kết hợp giữa phát triển khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, y tế, văn hoá, xã hội gắn với bảo đảm QP, AN trên địa bàn các xã, thị trấn biên giới. (5) Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại góp phần phát triển KT - XH gắn với bảo đảm QP, AN ở các xã, thị trấn biên giới của tỉnh. (6) Xây dựng lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ vững mạnh ở các địa bàn biên giới của tỉnh.

Một số giải pháp có tính đặc thù cho phát triển kinh tế - xã hội gắn với an ninh, quốc phòng đối với các xã, thị trấn khu vực biên giới biển: (1) Tiếp tục quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về "Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045". (2). Đảm bảo các chính sách về đảm bảo an toàn, an ninh cho các hoạt động kinh tế trên biển. (3) Xây dựng các chính sách khuyến khích ngư dân bám biển phát triển kinh tế. (4) Quy hoạch xây dựng các công trình phòng thủ nhằm đảm bảo an ninh, quốc phòng trên biển.

Phát triển kinh tế gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh đối với khu kinh tế Đông Nam. (1) Hoàn thiện chiến lược tổng thể phát triển kinh tế - xã hội ở Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị. (2) Kết hợp xây dựng chiến lược, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội ở Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị với đảm bảo về an ninh, quốc phòng của khu kinh tế. (3) Cần xây dựng bộ công cụ quy hoạch để xây dựng và phát triển khu kinh tế, trong đó có Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị. (4) Nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền các cấp trong phát triển kinh tế - xã hội kết hợp đảm

bảo an ninh, quốc phòng ở Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị. (5) Nâng cao hiệu quả nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội ở Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị gắn với đảm bảo an ninh, quốc phòng.

Đối với Huyện đảo Cồn cỏ: (1) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát huy tiềm năng, lợi thế của huyện đảo. (2) Kết hợp việc khai thác và bảo vệ, bảo tồn tài nguyên môi trường; kết hợp phát triển KT - XH gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh trên Đảo.

Nhóm giải pháp tổ chức thực hiện:

(1) Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, kinh nghiệm trong việc phát triển KTXH gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở khu vực biên giới tỉnh Quảng Trị. (2) Quán triệt và thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật, cơ chế chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến nhiệm vụ phát triển KTXH gắn với bảo đảm QPAN và xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh ở khu vực biên giới tỉnh Quảng Trị. (3) Tiếp tục hoàn thiện xây dựng chiến lược cụ thể, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh trong phát triển KTXH gắn với bảo đảm QPAN; phát huy vai trò của các thành phần kinh tế, các đơn vị kinh tế của lực lượng vũ trang trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH gắn với QPAN ở khu vực biên giới tỉnh Quảng Trị. (4) giải pháp về tài chính.

Chuyên đề 6: Đề xuất chính sách đặc thù nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở khu vực biên giới tỉnh Quảng Trị.

Với những nội dung đã thực hiện, sau khi đề tài được đánh giá nghiệm thu, nhóm thực hiện đề tài mong muốn sẽ tiếp tục hoàn thiện các văn bản gửi đến các cơ quan có thẩm quyền để xem xét, ban hành các chủ trương, chính sách liên quan nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở các xã, thị trấn biên giới và huyện đảo Cồn Cỏ trong thời gian tiếp theo./.

Trần Phượng (tổng hợp, biên tập từ báo cáo tóm tắt đề tài)

48 Ý TƯỞNG/DỰ ÁN THAM GIA VÒNG SƠ KHẢO CUỘC THI "KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO" TỈNH QUẢNG TRỊ NĂM 2024

Thực hiện Kế hoạch số 70/KH-BTC ngày 21 tháng 6 năm 2024 về tổ chức cuộc thi "Khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo năm 2024", trong 02 ngày 14 - 15/11/2024, Ban Tổ chức cuộc thi Khởi nghiệp Đổi mới sáng tạo tỉnh đã tổ chức chấm vòng sơ khảo đối với 48 hồ sơ dự án, ý tưởng tham gia cuộc thi.



Ông Đào Ngọc Hoàng, PGĐ Sở KH&CN - Phó Trưởng Ban tổ chức Cuộc thi "Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo" tỉnh Quảng Trị năm 2024 - Phó Trưởng ban Hội đồng Giám khảo phát biểu tại Hội đồng sơ khảo. Ảnh: Hải Yến.

Thực hiện Quyết định số 245/QĐ-BTCĐ ngày 17/10/2024 của Ban Tổ chức Cuộc thi KNĐMST năm 2024, Ban Tổ chức cuộc thi đã thành lập Hội đồng giám khảo gồm 14 thành viên, chia làm 03 Tổ gồm các chuyên gia, nhà khoa học thuộc các lĩnh vực: Nông nghiệp; du lịch

và dịch vụ, Giáo dục; công nghiệp phụ trợ và Tự động hóa, Công nghệ thông tin và Truyền Thông. Các Tổ chấm thi căn cứ vào Thể lệ cuộc thi và Quy định về chấm điểm dự án, ý tưởng do Ban Tổ chức cuộc thi ban hành để chấm điểm với các tiêu chí như sau:

1. Tính đổi mới sáng tạo của ý tưởng, dự án.

2. Khả năng thương mại hóa, khả năng tăng trưởng của ýtưởng, dự án.

3. Mô hình/kế hoạch kinh doanh hoàn thiện của ý tưởng, dự án.

4. Mức độ tác động và ý nghĩa về kinh tế - xã hội của ý tưởng, dự án mang lại.

5. Nguồn lực thực hiện ý tưởng, dự án.

6. Khả năng thuyết trình (đối với vòng chung kết).

7. Các tiêu chí khác.

Sau gần 6 tháng phát động Cuộc thi "Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo" tỉnh Quảng Trị năm 2024, Ban Tổ chức Cuộc thi đã tiếp nhận 48 hồ sơ, tăng vượt bậc so với mọi năm. Trong đó có 24 hồ sơ ý tưởng, dự án thuộc lĩnh vực Nông nghiệp; 12 hồ sơ thuộc lĩnh vực Du lịch - Dịch vụ - Giáo dục; 07 hồ sơ thuộc lĩnh vực Công



Ban Giám khảo vòng Sơ khảo xem xét và đánh giá kỹ lưỡng từng hồ sơ dự án, ý tưởng tham gia dự thi. Ảnh: Hải Yến.

nghiệp phụ trợ và Tự động hóa; 05 hồ sơ thuộc lĩnh vực Công nghệ thông tin và Truyền Thông. Hội đồng sơ khảo đã đánh giá, thẩm định 48 hồ sơ ý tưởng, dự án tham gia; chọn 12 ý tưởng, dự án vào vòng chung kết.

Cuộc thi "Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo" tỉnh năm 2024 tiếp tục tìm kiếm những ý tưởng, dự án, sản phẩm, mô hình sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp khởi nghiệp mang tính đổi mới sáng tạo, có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên việc khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình sản xuất, kinh doanh mới trên địa bàn tỉnh để từ đó khuyến khích, thúc đẩy sự phát triển những dự án, giải pháp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đây là năm thứ 5 cuộc thi được tổ chức trên địa bàn tỉnh. Thông qua Cuộc thi nhằm lựa chọn, tìm kiếm, tôn vinh và kêu gọi các nguồn lực hỗ trợ, ươm tạo cho các dự án, ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiềm năng, góp phần hiện thực hóa các dự án, ý tưởng khởi nghiệp cũng như khuyến khích sự đổi mới sáng tạo trong học tập, nghiên cứu và lan toả mạnh mẽ tinh thần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong cộng đồng./.

tiếp theo trang 17

loại cây dược liệu. Đề tài đã sản xuất 15.500 cây giống tía tô đạt tiêu chuẩn xuất vườn, lắp đặt hệ thống tưới phun mưa trên quy mô 1.350m^2, trồng ra vườn 03 giống tía tô với các mật độ khác nhau; tổ chức 01 lớp tập huấn (30 người/ lớp), hướng dẫn quy trình trồng chi tiết cho nông dân có nhu cầu trồng cây tía tô theo tiêu chuẩn GACP ở xã Tân Hợp, Huyện Hướng Hóa; thu hoạch đợt 1 ngày 17/09/2024 được 380kg tía tô (thân, cành, lá)/1.350m^2 ; tiến hành sấy 55oC trong vòng 17 tiếng và sấy tiếp 65^{0}C trong vòng 4 tiếng. Kết quả: từ 380kg tía tô tươi (thân, cành, lá) thu được 84,1kg tía tô khô. Dự kiến trong thời gian tới, đơn vị chủ trì tiếp tục theo dõi khả năng sinh trưởng, phát triển của các giống tía tô tại mô hình trồng thử nghiệm và tiếp tục sản xuất cây giống trồng thử nghiệm ra vườn sản xuất.

Qua kiểm tra thực tế tại các dự án, đề tài, các thành viên Hội đồng đánh giá Đơn vị chủ trì đã thực hiện công việc đúng tiến độ theo yêu cầu của thuyết minh được phê duyệt và Hợp đồng đã ký kết. Hội đồng đề nghị đơn vị tiếp tục triển khai có hiệu quả các nội dung tiếp theo đảm bảo khối lượng, chất lượng sản phẩm của đề tài theo thuyết minh trong thời gian tới./.

Ánh Ngọc

START-UP TẠO PROTEIN TỪ MEN VI SINH ĐOẠT GIẢI NHẤT CUỘC THI KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA

Ngày 26/11, Vòng Chung kết Cuộc thi Tìm kiếm Tài năng Khởi nghiệp sáng tạo Quốc gia Techfest Việt Nam 2024 đã diễn ra tại TP. Hải Phòng. Đội thi YEAST ERA xuất sắc giành ngôi vị cao nhất với công nghệ lên men sinh khối.

Hưởng ứng chủ đề "Chung tay phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam", Cuộc thi Tìm kiếm Tài năng Khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam 2024 mang đến cơ hội kết nối nguồn lực tài chính, đối tác, phát triển thị trường trong nước và quốc tế, chia sẻ kiến thức cho các sáng lập viên giúp cho các doanh nghiệp phát huy hiệu quả nguồn lực và thúc đẩy kinh tế.

Chính thức phát động từ ngày 23/05/2023, kết thúc nhận đơn đăng ký ngày 23/9/2024, Cuộc thi đã nhận được gần 500



Techfest Việt Nam 2024 do Bộ KH&CN và UBND TP. Hải Phòng tổ chức, được thực hiện bởi Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp KHCN, Sở KH&CN TP.Hải Phòng.

hồ sơ đến từ các tỉnh, thành phố trên cả nước, đề cử của hơn 18 Cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo trong các lĩnh vực công nghệ tại Techfest 2024 và Cuộc thi khởi nghiệp các tỉnh.

Trải qua hơn 40 ngày với hơn 4 vòng xét tuyển, 40 chuyên gia đầu ngành và các quỹ đầu tư uy tín đã cống hiến thời gian, công sức để sàng lọc từ gần 500 hồ sơ xuống 5 đội xuất sắc nhất tham gia vào Vòng Chung kết Cuộc thi Quốc gia.

Từ đó, 3 đội thi xuất sắc nhất đã được Hội đồng ban giám khảo và ban cố vấn, Ban tổ chức lựa chọn, trao giải. Giải Nhất của cuộc thi được trao cho YEAST ERA (YERA), đội đoạt giải Nhì và giải Ba lần lượt là ENFARM và TUBUDD.

Trong đó, YEAST ERA (YEAR) đoạt giải Nhất với giải pháp về sản phẩm protein từ men vi sinh, kết hợp công nghệ hiện đại và thành phần tự nhiên, mang lại lợi ích toàn diện. Với Beta-glucan hỗ trợ miễn dịch và chất xơ hòa tan tốt cho tiêu hóa, YERA sử dụng công nghệ lên men sinh khối...

Theo nhận định chung của các chuyên gia và quỹ đầu tư, các giải pháp có sự đa dạng trong giai đoạn phát triển, giải quyết các bài toán cụ thể trong nhiều lĩnh vực: Du lịch, tài chính, năng lượng sạch, khí hậu...

Phần lớn các sản phẩm trong Top 5 đều có công nghệ sâu, giải pháp sáng tạo, đem trí tuệ nhân tạo (AI) đến gần hơn với cộng đồng doanh nghiệp. Các doanh nghiệp cũng thể hiện được sự tự tin, thấu hiểu thị trường, năng lực công nghệ, và sự mạnh dạn trong thử nghiệm các mô hình kinh doanh mới.

Các đội chiến thắng nhận được giải thưởng với tổng giá trị hiện kim và hiện vật gần 16 tỷ đồng, bao gồm các quyền lợi về phát triển triển thị trường, quảng bá sản phẩm, truyền thông thương hiệu, trưng bày triển lãm và huấn luyện, đào tạo.

Đặc biệt, lần đầu tiên trong nhiều năm tổ chức, sáng kiến She TechFest thuộc khuôn khổ Cuộc thi Tìm kiếm Tài năng Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia đã thành công thực hiện.

Tại chương trình, ông Mai Việt Bằng, Giám đốc Công nghệ, BIDV Metlife và Ông Akshat Pathak - Associate Partner, Microsave Consulting đã trao giải Phụ nữ khởi nghiệp sáng tạo cho dự án của doanh nghiệp REPEET - một doanh nghiệp dệt may do nữ làm chủ tái chế chai nhựa PET thành sản phẩm thời trang bền vững.

Trần Phượng *(tổng hợp, biên tập)*

Quyết định số 3014/QĐ-UBND: Phát triển lúa hữu cơ gắn với liên kết theo chuỗi giá trị bền vững giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Ngày 10/12/2024, UBND tỉnh Quyết định số 3014/QĐ-UBND về Phê duyệt Đề án phát triển lúa hữu cơ gắn với liên kết theo chuỗi giá trị bền vững giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (Đề án)

Theo đó, Đề án đưa ra các mục tiêu cụ thể

Năm 2025

Phấn đấu diện tích gieo trồng lúa hữu cơ tăng thêm ít nhất 684 ha trên toàn tỉnh để đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra.

Thực hiện bê tông hóa 1,59 km kênh mương đất nội đồng để phục vụ sản xuất lúa hữu cơ, canh tác tự nhiên.

Giai đoạn 2026 - 2030

Phấn đấu diện tích gieo trồng lúa hữu cơ tăng thêm ít nhất 1.000 ha để có 2.000ha sản xuất lúa hữu cơ vào năm 2030.

Thực hiện cải tạo, chỉnh trang 237ha ruộng lúa đảm bảo điều kiện sản xuất lúa hữu cơ.

Thực hiện bê tông hóa 43,691km kênh mương đất nội đồng; sữa chữa nâng cấp 7,825km kênh mương bê tông đã xuống cấp;

Thực hiện đố cấp phối 10,845km đường giao thông nội đồng và bê tông hóa 54,527km đường đường giao thông nội đồng đế phục vụ liên kết sản xuất lúa hữu cơ.

Đối tượng áp dụng

Các tổ chức (tổ hợp tác, hợp tác xã, Doanh nghiệp...) và cá nhân trên địa bàn tỉnh có diện tích ruộng lúa đảm bảo điều kiện và có nhu cầu sản xuất lúa hữu cơ. Ưu tiên các tổ chức, cá nhân đã dồn điền đổi thửa, tích tụ mộng đất, có liên kết với các Doanh nghiệp/ HTX/THT... để sản tổ chức sản xuất lúa hữu cơ theo chuỗi giá trị.

Phạm vi áp dụng

Áp dụng trên diện tích được rà soát, quy hoạch để tổ chức sản xuất lúa hữu cơ trên địa bàn các huyện: Hải Lăng, Triệu Phong, Gio Linh, Vĩnh Linh và Cam Lộ

Thời gian thực hiện: Từ năm 2025 đến năm 2030.

Về nội dung và giải pháp thực hiện, Đề án đưa ra 6 giải pháp cụ thể gồm:

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực cho người dân, Hợp tác xã, tổ hợp tác trong

đẩy mạnh sản xuất lúa hữu cơ.

2. Giải pháp về quy hoạch và hoàn thiện hạ tầng đồng ruộng

3. Giải pháp về khoa học công nghệ

4. Giải pháp xúc tiến thương mại và mở’ rộng thị trường

5. Giải pháp về đầu tư

6. Giải pháp chính sách

Đối với giải pháp thứ 3 (giải pháp về khoa học và công nghệ), thực hiện các nội dung, giải pháp như sau:

Áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất, cải tạo đất đế gìn giữ và duy trì tính chất lý hóa của đất; kiểm soát điều kiện đất đai, nguồn nước và các yếu tố khác để bảo vệ vùng sản xuất lúa hữu cơ.

Phối hợp với các Viện, Trường, Trung tâm nghiên cún và các Doanh nghiệp liên kết sản xuất, tiêu thụ lúa hữu cơ để nghiên cứu, chọn tạo, chọn các giống lúa mới, chất lượng, ngắn ngày, kháng sâu bệnh, chống chịu cao với điều kiện khí hậu bất thuận, phù hợp với với điều kiện đất đai của từng vùng, theo đặt hàng của doanh nghiệp, đảm bảo thuận lợi nhất cho tố chức sản xuất và thị trường tiêu thụ. Giống đưa vào sản xuất có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo quy chuẩn.

Phổ biến, tuyên truyền chính sách của Đề án “ứng dụng chế phẩm vi sinh vật trong sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” được phê duyệt tại Quyết định số 324/QĐ-ƯBND ngày 05/02/2021 cua ƯBND tỉnh; Kế hoạch số: 243/KH-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2023 của ƯBND tỉnh về việc Thực hiện Chương trình hành động số 71- CTr/TU ngày 24/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

Ứng dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học kỹ thuật như áp dụng phương pháp mạ khay, máy cấy, phân bón hữu cơ vi sinh, phân chuồng hoai mục, các chế phẩm sinh học,... đế cải tạo đất; Quản lý sâu bệnh hại theo phương pháp tống hợp IPM, IPHM, sử dụng các loại thuốc trù’ sâu sinh học, thảo mộc hợp lý, có sự kiếm soát chặt chẽ, tăng cường úng dụng máy bay không người lái (drone) trong bón phân, phun chế phẩm, thuốc trừ sâu bệnh sinh học,... vào sản xuất lúa hữu cơ.

Theo Đề án quy mô thực hiện: Năm 2025, thực hiện 684 ha; Giai đoạn 2026 - 2030: 1.000 ha.

Trần Phượng